



Faculty of Information Technology

**Môn học : Khoa Học Dữ Liệu**  
**Lớp CQ2016/2 – Học kỳ I/2019-2020**  
**GV: Trần Trung Kiên**

# BÁO CÁO ĐỒ ÁN MÔN HỌC CUỐI KỲ

## -- ĐỀ TÀI DỰ ĐOÁN GIÁ NHÀ --

Nhóm có bổ sung công thức tính score của các mô hình được sử dụng ở slide 17 và chuyển đổi lại độ chính xác (score) về giá trị đúng của nó (không nhân cho 100).

*<Vấn đáp với giảng viên ngày 09-01-2020>*

*Nhóm 14: Đặng Phương Nam – Lê Minh Nghĩa*

# NỘI DUNG CHÍNH



Câu hỏi đặt ra?



Thu thập dữ liệu



Tiền xử lý  
dữ liệu



Mô hình hóa  
dữ liệu



Tổng kết



Cho các thông tin về một căn nhà  
(đường, khu vực, diện tích, loại nhà, số  
phòng, tình hình thuế và tội phạm...)



Căn nhà này có giá là bao nhiêu tiền?

CÂU HỎI ĐẶT RA?





Người bán có thể dự đoán được giá trị căn nhà mà mình muốn bán.



Người mua có thể ước lượng được căn nhà mình muốn mua có giá cả hợp lý hay không?

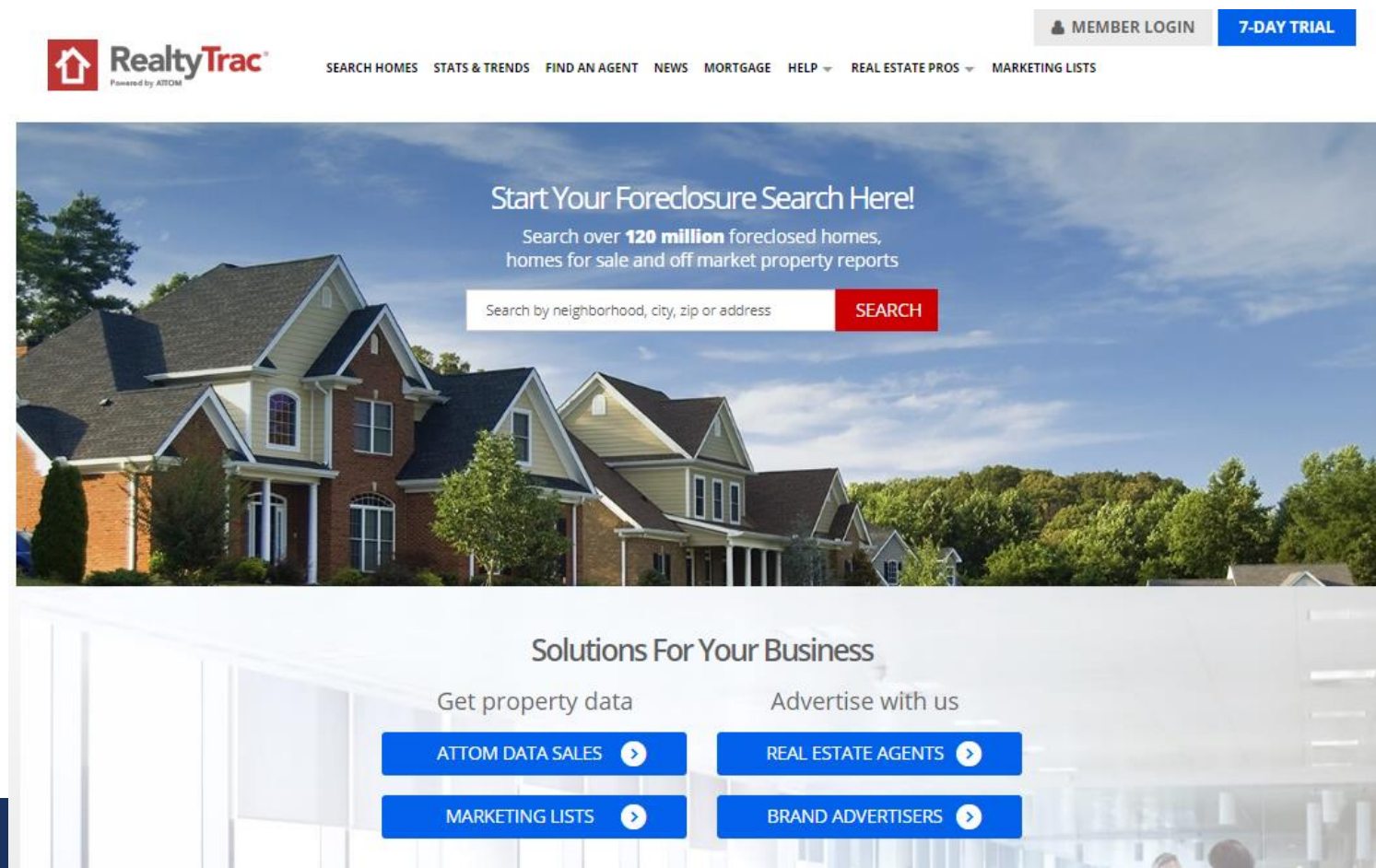


Nguồn gốc câu hỏi: nhóm tự nghĩ ra.

LỢI ÍCH CỦA CÂU HỎI



Trang web thu thập dữ liệu: <https://www.realtytrac.com/>



THU THẬP DỮ LIỆU – PARSE HTML



## Thu thập dữ liệu về danh sách “Các căn nhà đã được bán thành công tại quận Cam bang California của Mỹ”

**Lưu ý:** Dữ liệu mà nhóm thu thập là **hợp pháp** (parse HTML có kiểm tra file robots.txt) và **giá nhà là correct output** (do căn nhà đã bán thành công).

Parse HTML để lấy:

+ Detail url.

Ở mỗi lần parse, nhóm đều thực kiểm tra việc lấy dữ liệu có hợp pháp hay không tại file robots.txt của trang web:

<https://m.realtytrac.com/robots.txt>

[Home](#) > [Sold](#) > [California](#) > [Orange County](#)

### Orange County, CA Recently Sold Properties

View sold price, comparable sales and detailed property information on 19,468 properties in Orange County, CA.

#### 515 Pecan Ave, Huntington Beach, CA 92648



SOLD

Sold Price: **\$1,450,000**

3 Beds | 3.5 Baths | 2,387 Sq/Ft

Sold: 12/19/2019

[View Details](#)

#### 17 Long Bay Dr, Newport Beach, CA 92660



SOLD

Sold Price: **\$1,998,000**

3 Beds | 3.5 Baths | 2,917 Sq/Ft

Sold: 12/19/2019

[View Details](#)

#### 3116 W Olinda Ln, Anaheim, CA 92804



SOLD

Sold Price: **\$625,000**

3 Beds | 2 Baths | 1,318 Sq/Ft

Sold: 12/19/2019

[View Details](#)



Ở mỗi bản tin bán nhà thành công, nhóm muốn lấy thêm một số thông tin chi tiết:

Parse HTML để lấy:

- + Date Sold.
- + Mortgage.
- + Address.

+ Description.

+ Property Infor:

- Bedroom.
- Bathroom.
- Size.
- ....

Ở mỗi lần parse, nhóm đều thực kiểm tra việc lấy dữ liệu có hợp pháp hay không tại file robots.txt của trang web:

<https://m.realtytrac.com/robots.txt>

**SOLD ON 11/25/2019**

**\$1,360,000** (sold price)

Est. Mortgage: \$6,178/mo

**240 Colgate Ave**

Kensington, CA 94708

4 bd | 2 ba | 1,478 sq ft

8101 Barrington Dr is a single family residence located in La Mirada, CA 90638. Built in 1960, this property features 3 bedrooms, 3 bathrooms, 7,200 sq ft lot, and 1,627 sq ft of living space. This property recently sold for \$605,000 on 12/19/2019.

For the surrounding community of La Mirada, CA 90638, the average sale price for similar homes to 8101 Barrington Dr is \$628,885. The nearby schools are excellent and include Charles G Emery Elementary, Sunny Hills High and Buena Park Junior High. The overall crime risk for this area is low with 3 criminal and sex offenders residing within 1 mile. The natural disaster risk for this area includes very high earthquake risk, low tornado risk, and minimal flood risk.

#### Property Info

Type	Single Family Residence
Bedrooms	4
Bathrooms	2
Size	1,478 sqft
Lot Size	5,000 sqft
Year Built	1938
Sold Price	\$1,360,000
Property ID	1102358090
County	Contra Costa County, CA
Parcel Number	5701800079

Ở mỗi bản tin bán nhà thành công, nhóm muốn lấy thêm một số thông tin chi tiết:

Parse HTML để lấy:

+ Taxes.

+ Price History.

+ Number school.

#### Property Taxes

Land	\$32,498
Improvements	\$27,856
Total	\$60,354
Taxes	\$2,173 (3.60 %)

#### Price History

Sold (11/25/19)	\$1,360,000
Sold (3/29/19)	\$680,000

#### Local Schools



**Kensington Elementary (assigned)**  
90 Highland Blvd, Kensington, CA 94708  
Students: 514  
Grades: KG-06



**El Cerrito High (assigned)**  
540 Ashbury Ave, El Cerrito, CA 94530  
Students: 1364  
Grades: 09-12



**Fred T Korematsu Middle (assigned)**  
1021 Navellier St, El Cerrito, CA 94530  
Students: 539  
Grades: 07-08

Ở mỗi lần parse, nhóm đều thực kiểm tra việc lấy dữ liệu có hợp pháp hay không tại file robots.txt của trang web:

<https://m.realtytrac.com/robots.txt>



Ở mỗi bản tin bán nhà thành công, nhóm muốn lấy thêm một số thông tin chi tiết:

Parse HTML để lấy:

+ Info crime.

+ Number near foreclosures.

Ở mỗi lần parse HTML ở mỗi trang nhóm đều thực kiểm tra việc lấy dữ liệu có hợp pháp hay không tại file robots.txt của trang web:

<https://m.realtytrac.com/robots.txt>

#### Local Crime Index



Total Crime = 25



Violent Crime = 16



Property Crime = 47

National average = 100

#### Nearby Foreclosures

000

**Kenilworth Dr**  
Kensington, CA 94707  
2 Bd 1 Ba 972 SqFt  
Auction - \$784,389  
[View Details](#)

000

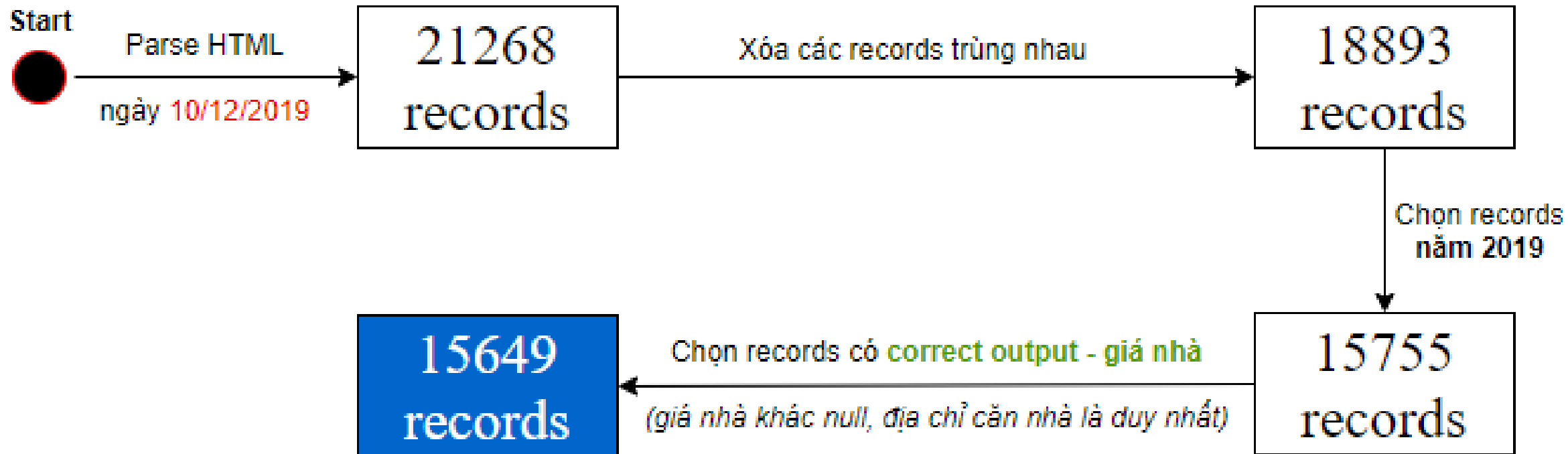
**Grizzly Peak Blvd**  
Berkeley, CA 94708  
2 Bd 2 Ba 1,664 SqFt  
Pre-foreclosure - \$1,333,000  
[View Details](#)

000

**Coventry Rd**  
Kensington, CA 94707  
3 Bd 3 Ba 1,923 SqFt  
Pre-foreclosure - \$1,441,000  
[View Details](#)

000

**Menlo Pl**  
Berkeley, CA 94707  
3 Bd 3.5 Ba 2,458 SqFt  
Pre-foreclosure - \$1,604,000  
[View Details](#)



THU THẬP DỮ LIỆU – LỰA CHỌN DỮ LIỆU NĂM 2019



Dữ liệu có 15649 dòng và 26 cột

```
<class 'pandas.core.frame.DataFrame'>
RangeIndex: 15649 entries, 0 to 15648
Data columns (total 26 columns):
address_street      15603 non-null object
address_locality    15649 non-null object
address_region      15649 non-null object
address_code        15649 non-null int64
date_sold           15649 non-null object
mortgage            15649 non-null float64
info_type           15649 non-null object
info_bedrooms       14222 non-null float64
info_bathrooms      14232 non-null float64
info_size            14937 non-null float64
info_lot_size       10605 non-null float64
info_year_built     14461 non-null float64
info_sold_price     15649 non-null float64
info_property_id    15649 non-null int64
info_county         15649 non-null object
info_parcel_number  15649 non-null int64
taxes_land          15408 non-null float64
taxes_improvements  15408 non-null float64
taxes_total         15408 non-null float64
taxes_taxes         15408 non-null object
school              15649 non-null int64
total_crime         15166 non-null float64
violent_crime       15166 non-null float64
property_crime      15166 non-null float64
foreclosures        15649 non-null int64
year_sold           15649 non-null int64
dtypes: float64(13), int64(6), object(7)
memory usage: 3.1+ MB
```

1. address\_street: tên đường.
2. address\_locality: tên địa phương.
3. address\_region: tên vùng.
4. address\_code: mã bưu điện.
5. date\_sold: ngày bán thành công ngôi nhà.
6. mortgage: định giá ngôi nhà cho thuê theo tháng trước khi bán đi.
7. info\_type: loại nhà.
8. info\_bedrooms: số lượng phòng ngủ.
9. info\_bathrooms: số lượng phòng tắm.
10. info\_size: kích thước ngôi nhà (sqft).
11. info\_lot\_size: kích thước lô đất (sqft).
12. info\_year\_built: năm ngôi nhà được xây dựng.
- 13. info\_sold\_price: giá bán thành công.**
14. info\_property\_id: id căn nhà.
15. info\_county: tên quận.
16. info\_parcel\_number: số bưu kiện của căn nhà.

17. taxes\_land: tiền đất.
18. taxes\_improvements: tiền các tiện ích có trên đất đó (hàng rào, đường đi từ cổng vào nhà, ...).
19. taxes\_total: tổng của tiền land và tiền improvements.
20. taxes\_taxes: tiền thuế phải đóng ứng với taxes\_total.
21. school: số lượng trường học gần đó.
22. total\_crime: tỉ lệ tội phạm (%) so với tội phạm cả nước.
23. violent\_crime: tỉ lệ tội phạm bạo lực (%) so với tội phạm cả nước.
24. property\_crime: tỉ lệ tội phạm về tài sản (%) so với tội phạm cả nước.
25. foreclosures: số lượng các căn nhà bị tịch thu gần đó.
26. year\_sold: năm bán nhà.

### Có 15 cột có giá trị thiếu là:

- address\_street thiếu 46 giá trị.
- info\_bedrooms thiếu 1427 giá trị.
- info\_bathrooms thiếu 1417 giá trị.
- info\_size thiếu 712 giá trị.
- info\_lot\_size thiếu 1334 giá trị.
- info\_year\_built thiếu 5044 giá trị.
- info\_sold\_price thiếu 934 giá trị.
- info\_property\_id thiếu 151 giá trị.
- taxes\_land, taxes\_improvements, taxes\_total và taxes\_taxes đều thiếu 241 giá trị.
- total\_crime, violent\_crime và property\_crime đều thiếu 483 giá trị.

**Lý do** có nhiều giá trị thiếu tại các cột bên là do người muốn bán nhà lúc đăng tin không nhập đầy đủ các trường thông tin trên mà thường chỉ mô tả chi tiết tại phần description của bản tin hay vì lý do nào đó mà bản thân người bán cũng không biết rõ các thông tin trên.

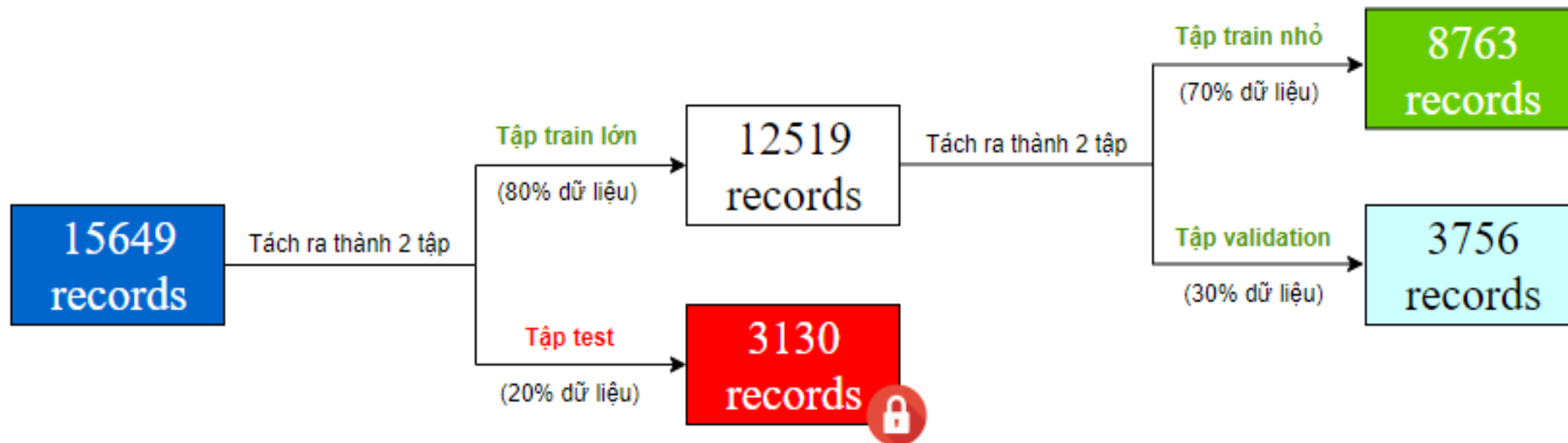
**Giải pháp:** Sẽ bỏ đi các cột thực sự không cần thiết mà có nhiều giá trị thiếu. Và phần giá trị thiếu còn lại, nhóm sẽ tiếp tục thử tìm trong phần description của mỗi bản tin từ phần dữ liệu đã lấy được ban đầu. Nếu vẫn còn thiếu thì sẽ lấp đầy bằng các phương pháp như mean, mode, median, KNN.



	address_street	address_locality	address_region	address_code	date_sold	mortgage	info_type	info_bedrooms	info_bathrooms	info_size	...	taxes_land
0	4 Silver Crk # 30	Irvine	CA	92603	11/22/2019	3543.0	Condominium	3.0	2.0	1576.0	...	211708.0
1	28459 Alava	Mission Viejo	CA	92692	11/22/2019	2430.0	Single Family Residence	2.0	2.0	1503.0	...	281600.0
2	19441 Hansen Ln	Huntington Beach	CA	92646	11/22/2019	6268.0	Single Family Residence	4.0	3.0	2926.0	...	459321.0
3	23308 Copante # 103	Mission Viejo	CA	92692	11/22/2019	2158.0	Condominium	2.0	2.0	1308.0	...	326318.0
4	1301 Burwood St	La Habra	CA	90631	11/22/2019	3816.0	Multi-Family Dwellings	NaN	NaN	3756.0	...	233089.0
5	10281 Overhill Dr	Santa Ana	CA	92705	11/22/2019	7268.0	Single Family Residence	5.0	3.0	2814.0	...	525268.0
6	52 Wild Horse	Irvine	CA	92602	11/22/2019	5669.0	Single Family Residence	4.0	3.0	2393.0	...	360108.0
7	8597 Valley View St	Buena Park	CA	90620	11/22/2019	2839.0	Single Family Residence	3.0	2.0	1250.0	...	437818.0
8	13887 La Jolla Plz	Garden Grove	CA	92844	11/22/2019	2226.0	Single Family Residence	3.0	3.0	1637.0	...	332109.0
9	163 Jaripol Cir	Rancho Mission Viejo	CA	92694	11/22/2019	1881.0	Condominium	1.0	2.0	921.0	...	NaN

THU THẬP DỮ LIỆU – 10 DÒNG ĐẦU TIÊN CỦA DỮ LIỆU ĐƯỢC THU THẬP





Mọi thao tác tiền xử lý đều được thực hiện trên **tập train nhỏ (8763 records)**, sau đó mới dùng các giá trị ước lượng từ **tập train nhỏ** để tiền xử lý **tập validation (3756 records)**.

Cuối cùng, áp dụng toàn bộ thao tác tiền xử lý tìm được (từ ở trên) áp dụng tương tự cho **tập train lớn** và **tập test (3130 records)**.

TIỀN XỬ LÝ DỮ LIỆU





Phần description thu thập được không giúp ích gì cho việc điền giá trị thiếu trong dữ liệu.

1. Cột address\_street được ghi theo format:

<số nhà> <hướng của đường> <tên đường> <chung cư (unit, #)>

*ví dụ: 2875 S Fairview St Unit B*

Nhóm chỉ lấy giá trị có nằm trong chung cư hay không? (1 là có, 0 là không). Xóa cột address\_street.

2. Xóa 2 cột address\_locality và cột address\_region, giữ lại cột address\_code.

3. Từ cột date\_sold: rút trích time\_sold (là month hay season) ra và xóa đi cột date\_sold.

4. Để nguyên cột mortgage.

5. Cột info\_type: sử dụng biến num\_top\_types để xử lý như BT03.

6. Giữ nguyên các cột info\_bedroom, info\_bathroom, info\_size và info\_lot\_size.

7. Cột info\_year\_build vẫn giữ lại hay chuyển qua giai đoạn: <1900, [1990; 1950), [1950; 2000), >2000.

8. Xóa 3 cột info\_property\_id, info\_county và info\_parcel\_number vì chúng khác biệt 100% và không có ý nghĩa khi huấn luyện.

9. Giữ nguyên hai cột taxes\_land, taxes\_improvements. Xóa cột taxes\_total. Rút trích tiền từ taxes\_taxes vì nó chứa cả thông tin dạng tiền và %, *ví dụ: 6969 (1.23 %)*.

10. Giữ nguyên các cột school, foreclosures, total\_crime, violent\_crime và property\_crime.

11. Xóa cột year\_sold vì tất cả đều là 2019.



### Các dạng cột:

- Cột **dạng số (numerical)**, có 15 cột: apt\_unit, mortgage, info\_bedroom, info\_bathroom, info\_size, info\_lot\_size, taxes\_land, taxes\_improvements, taxes\_taxes, school, foreclosures, total\_crime, violent\_crime và property\_crime.
- Cột **dạng chuỗi có giá trị rời rạc không thứ tự (categorical)**, có 3 cột: address\_code, time\_sold và info\_type. Các cột này đưa vào huấn luyện sẽ sử dụng phương pháp one-hot để chuyển thành số.

### Điền giá trị thiếu:

- Dùng **KNN (n = 5)** cho các cột: info\_size và info\_lot\_size.
- Dùng **most** cho các cột: address\_code, time\_sold, info\_type, info\_bedroom và info\_bathroom.
- Dùng **mean** cho các cột: mortgage, taxes\_land, taxes\_improvements và taxes\_taxes.
- Dùng **median** cho các cột: school, foreclosures, total\_crime, violent\_crime và property\_crime.

### Các siêu tham số cần lưu ý:

- **month\_to\_season**: có chuyển tháng bán nhà thành bán nhà theo bốn mùa? (True/False).
- **year\_to\_period**: có chuyển thời gian xây nhà thành các khoảng thời gian mà nhóm cho trước? (True/False).
- **num\_top\_types**: số lượng top types như BT03 (số nguyên dương).

Các siêu tham số này cũng sẽ được học trong mô hình máy học.

## Nhóm sử dụng 4 loại mô hình hồi quy để mô hình hóa dữ liệu:

- Linear Regression.
- K-Neighbors Regressor.
- Decision Tree Regressor.
- Random Forest Regressor.

- Công thức tính độ chính xác:

$$\text{score} = 1 - \frac{\sum_{i=1}^n (y_{\text{true}_i} - y_{\text{pred}_i})^2}{\sum_{i=1}^n (y_{\text{true}_i} - \text{mean}(y_{\text{true}}))^2}$$

*score có thể âm, lúc này mô hình dự đoán có độ chính xác rất kém (không đáng tin cậy để sử dụng).*

MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU





Điều bất thường là khi thử sử dụng mô hình Linear Regression (*month\_to\_seasons=True*, *year\_to\_period=True* và *num\_top\_types=5*) để dự đoán giá nhà thì thu được kết quả với **độ chính xác (score) trên tập validation cực cao 0.9999**.

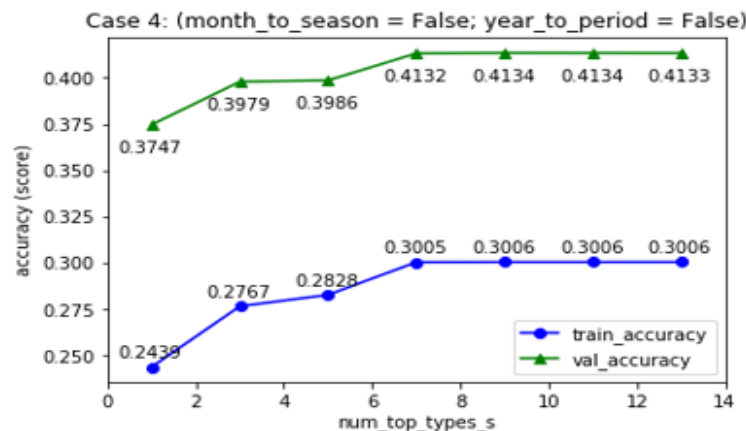
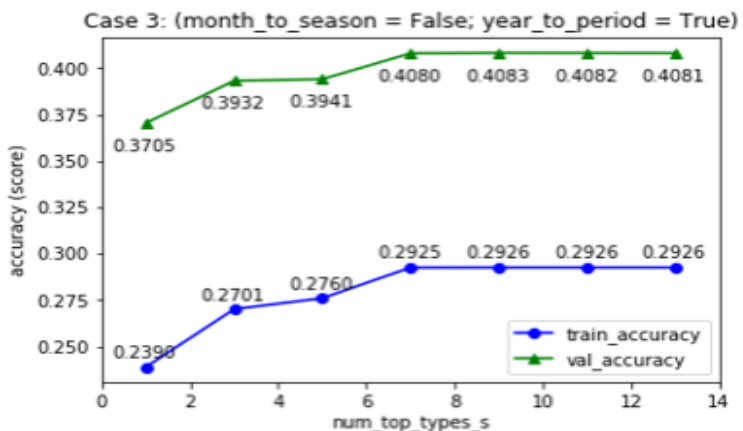
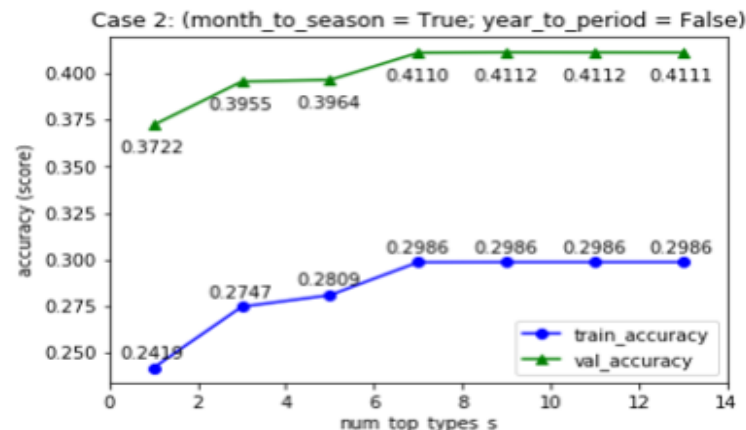
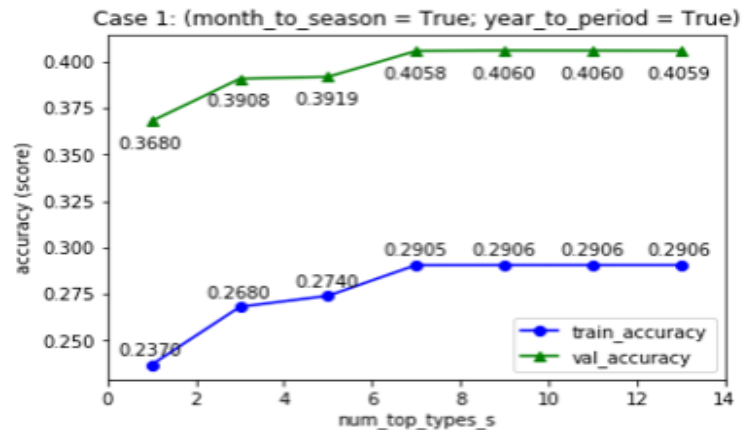
Phát hiện thấy vấn đề nằm ở cột mortgage, vì sau một vài lần thử thì thấy rằng: ta chỉ cần lấy **mortgage nhân cho 220 thì sẽ ra được con số rất gần với giá nhà** được bán thành công.



Bây giờ sẽ xóa đi cột mortgage và sử dụng lại mô hình Linear Regression (*month\_to\_seasons=True*, *year\_to\_period=True* và *num\_top\_types=5*) để dự đoán giá nhà thì thu được kết quả với **độ chính xác (score) trên tập validation chỉ 0.3676**.

MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU





Mô hình **Linear Regression** quá yếu trong tình huống này nên dự đoán bị underfitting, khi tăng chiều dữ liệu lên (đó là cho các siêu tham số bằng False, tăng số lượng num\_top\_types) thì thấy giúp học tốt hơn một chút, nhưng vẫn bị underfitting.

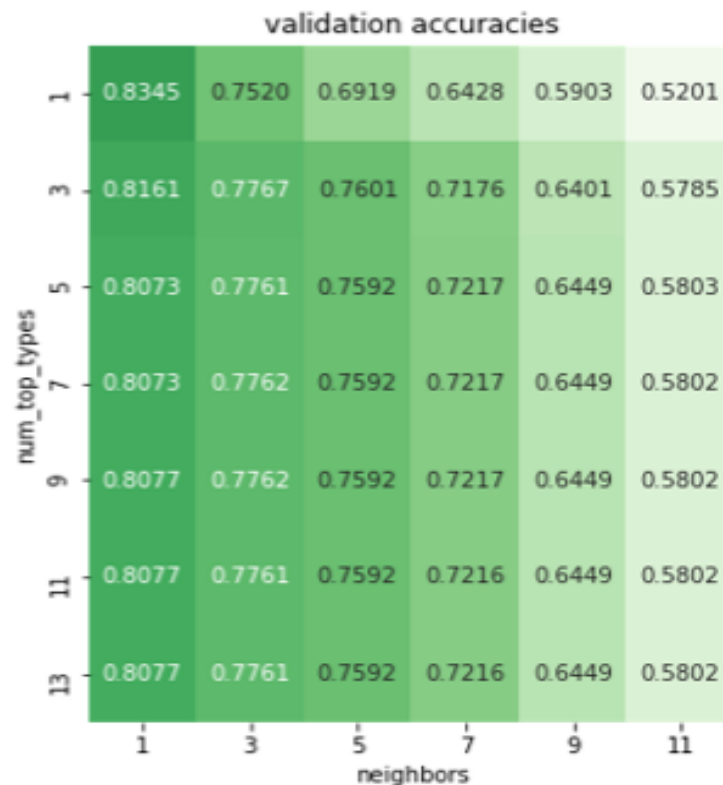
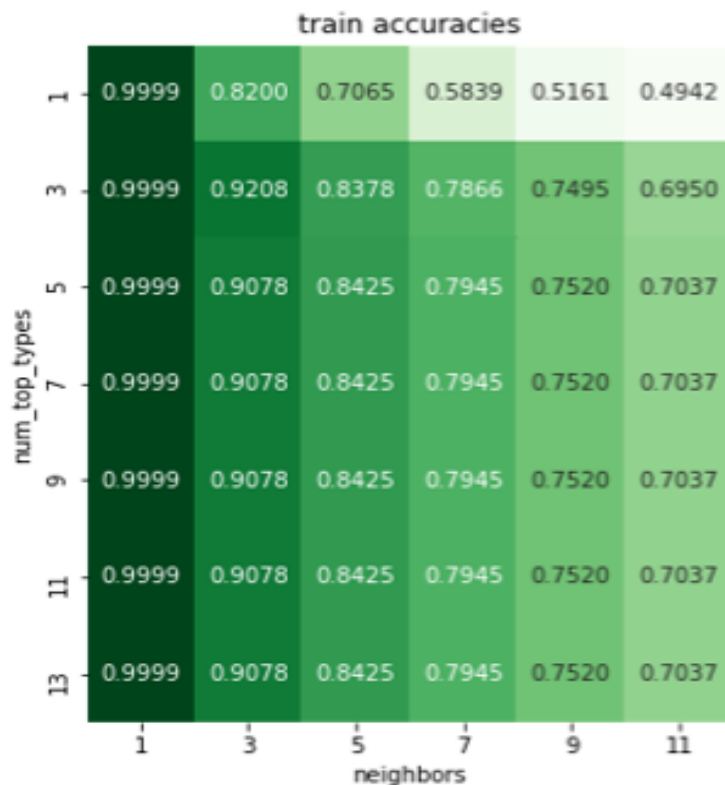
Độ chính xác (score) trên tập validation cao nhất là **0.4134**, với month\_to\_season = False, year\_to\_period = False và num\_top\_types = 9.

## MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – LINEAR REGRESSION



## K-Neighbors Regressor

Case 1: *month\_to\_seasons = True* và *year\_to\_period = True*



- *neighbors* càng tăng thì khiến mô hình càng bị underfitting.

- *num\_top\_types* càng tăng thì càng giúp tăng độ chính xác (score) trên cả 2 tập, nhưng đến một ngưỡng nào đó thì tăng thêm độ chính xác (score) trên 2 tập vẫn vậy.

Case 1: độ chính xác (score) trên tập validation cao nhất là **0.8345**, với **num\_top\_types = 1** và **neighbors = 1**

# MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – K-NEIGHBORS REGRESSOR



Nhóm cũng tiến hành thử nghiệm cho 3 trường hợp còn lại với tập giá trị `num_top_types = [1, 3, 5, 7, 9, 11, 13]` và `neighbors = [1, 3, 5, 7, 9, 11]`:

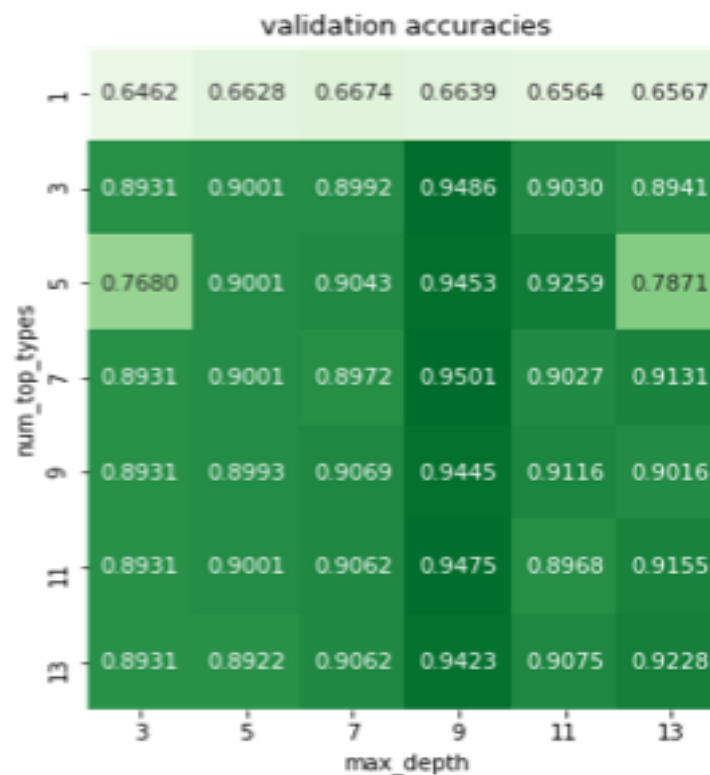
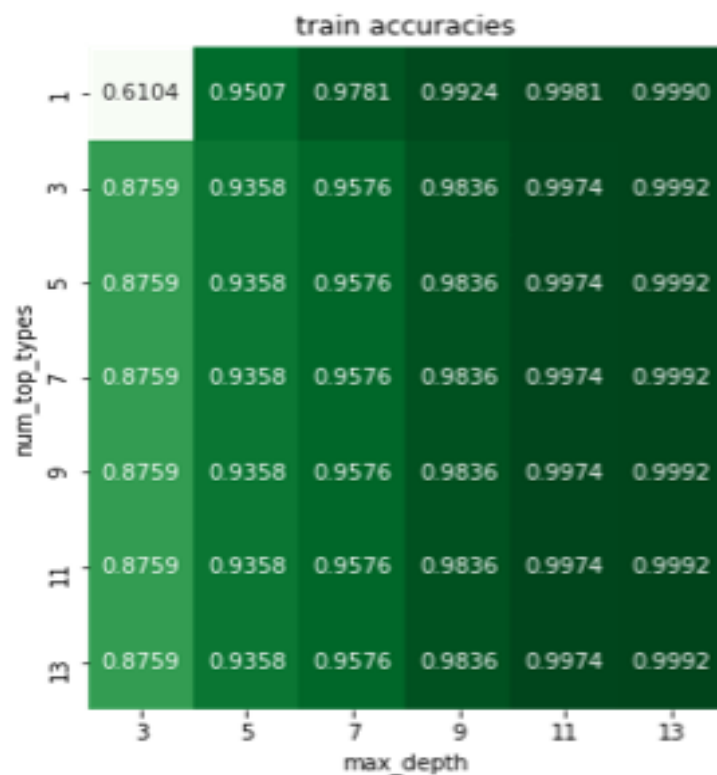
- **Case 2:** `month_to_season = True` và `year_to_period = False`, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là **0.8353** ứng với `num_top_types = 3` và `neighbors = 1`.
- **Case 3:** `month_to_season = False` và `year_to_period = True`, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là **0.8429** ứng với `num_top_types = 1` và `neighbors = 1`.
- **Case 4:** `month_to_season = False` và `year_to_period = False`, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là **0.8353** ứng với `num_top_types = 3` và `neighbors = 1`.

Trong trường hợp dùng **K-Neighbors Regressor** fit vào tập train và dự đoán trên tập validation thì thấy rằng: càng tăng neighbors thì càng khiến mô hình dễ bị underfitting do có quá nhiều láng giềng gây nhiễu ảnh hưởng đến kết quả.

Ghi nhận độ chính xác (score) cao nhất trên tập validation khi dùng mô hình **K-Neighbors Regressor** là **0.8429** ứng với các siêu tham số `month_to_season = False`, `year_to_period = True`, `num_top_types = 1` và `neighbors = 1`.

## Decision Tree Regressor

Case 1: *month\_to\_seasons = True* và *year\_to\_period = True*



- *num\_top\_types* bằng 1  
→ *max\_depth* quá nhỏ bị underfitting, về sau có tăng *max\_depth* lên ở giá trị bao nhiêu thì cũng lại bị overfitting.

- *num\_top\_types* tăng dần lên:  
→ càng tăng *max\_depth* thì tỏ ra có hiệu quả nhưng tăng một hồi sẽ có dấu hiệu bị overfitting.

- *num\_top\_types* ban đầu tăng thì cũng giúp tăng độ chính xác (score) trên cả 2 tập, một lúc sau thì thấy độ chính xác (score) trên tập validation bắt đầu có dấu hiệu giảm xuống.

Case 1: độ chính xác (score) trên tập validation cao nhất là **0.9501**, với *num\_top\_types* = 7 và *max\_depth* = 9

# MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – DECISION TREE REGRESSOR





Nhóm cũng tiến hành thử nghiệm cho 3 trường hợp còn lại với tập giá trị `num_top_types` = [1, 3, 5, 7, 9, 11, 13] và `neighbors` = [1, 3, 5, 7, 9, 11]:

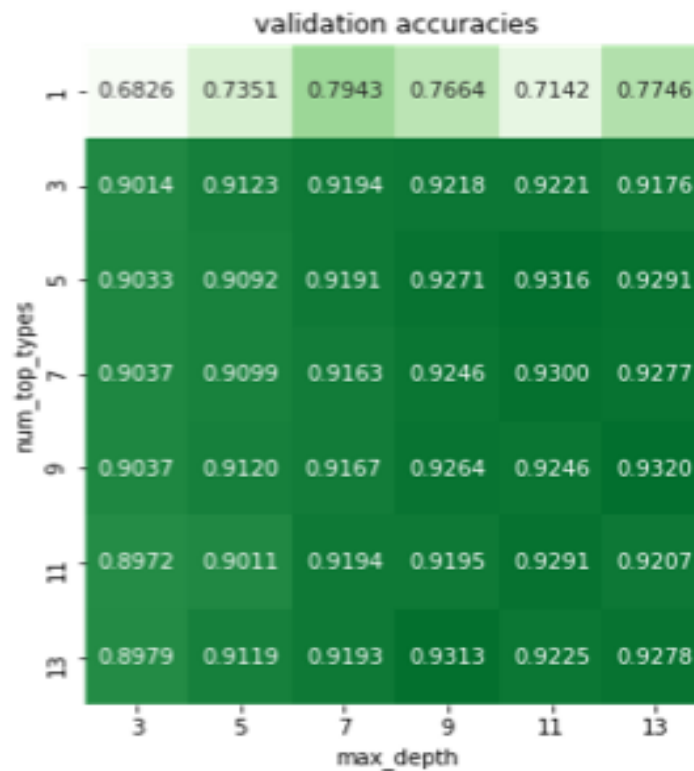
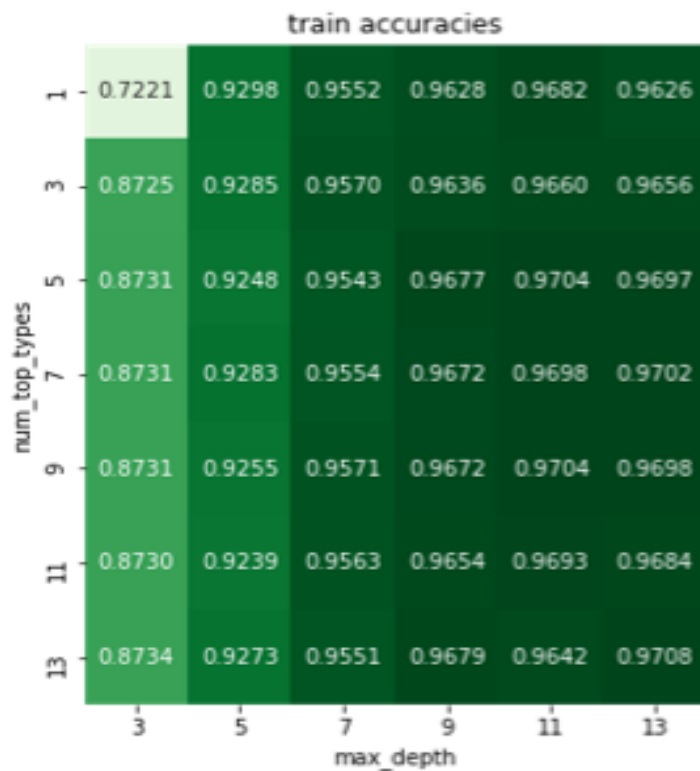
- **Case 2:** `month_to_season` = True và `year_to_period` = False, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là 0.9396 ứng với `num_top_types` = 7 và `max_depth` = 11.
- **Case 3:** `month_to_season` = False và `year_to_period` = True, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là 0.9486 ứng với `num_top_types` = 13 và `max_depth` = 9.
- **Case 4:** `month_to_season` = False và `year_to_period` = False, độ chính xác (score) cao nhất thu được ở tập validation là 0.9363 ứng với `num_top_types` = 7 và `max_depth` = 11.

Trong trường hợp dùng **Decision Tree Regressor** để fit vào tập train và dự đoán trên tập validation thì thấy rằng: càng tăng `max_depth` thì mô hình càng fit vào dữ liệu do đó có thể dẫn đến trường hợp bị overfitting. Việc dùng `num_top_types` ban đầu tăng dần lên là có hiệu quả nhưng lúc sẽ có dấu hiệu mô hình quá fit với dữ liệu và độ chính xác (score) trên tập validation bắt đầu có dấu hiệu giảm.

Ghi nhận độ lỗi ( $1 - \text{score}$ ) thấp nhất trên tập validation khi dùng mô hình **Decision Tree Regressor** là 0.9501 ứng với các siêu tham số `month_to_season` = True, `year_to_period` = True, `num_top_types` = 7 và `max_depth` = 9.

## Random Forest Regressor

Case 1: *month\_to\_seasons = True* và *year\_to\_period = True*



- Độ lỗi bên tập train tăng (giảm) thì độ lỗi bên tập validation cũng tăng (giảm) theo.

- Sự ảnh hưởng của các tham số *max\_depth* và *num\_top\_types* là khá tương tự như mô hình Decision Tree Regressor.

Case 1: độ chính xác (score) trên tập validation cao nhất là **0.9320**, với *num\_top\_types* = 9 và *max\_depth* = 13

# MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – RANDOM FOREST REGRESSOR



Nhóm cũng tiến hành thử nghiệm cho 3 trường hợp còn lại với tập giá trị `num_top_types = [1, 3, 5, 7, 9, 11, 13]` và `neighbors = [1, 3, 5, 7, 9, 11]`:

- **Case 2:** `month_to_season = True` và `year_to_period = False`, độ chính xác (*score*) cao nhất thu được ở tập validation là **0.9409** ứng với `num_top_types = 5` và `max_depth = 11`.
- **Case 3:** `month_to_season = False` và `year_to_period = True`, độ chính xác (*score*) cao nhất thu được ở tập validation là **0.9304** ứng với `num_top_types = 7` và `max_depth = 9`.
- **Case 4:** `month_to_season = False` và `year_to_period = False`, độ chính xác (*score*) cao nhất thu được ở tập validation là **0.9434** ứng với `num_top_types = 9` và `max_depth = 9`.

Trong trường hợp dùng **Random Forest Regressor** để fit vào tập train và dự đoán trên tập validation thì thấy rằng: sự ảnh hưởng của các siêu tham số đến độ lỗi trên 2 tập là khá tương tự như trong mô hình **Decision Tree Regressor**, chỉ khác ở đây là dùng nhiều cây (mặc định 10 cây) và độ lỗi trên tập train tăng (giảm) thì độ lỗi trên tập validation cũng tăng (giảm) theo.

Ghi nhận độ lỗi ( $1 - \text{score}$ ) thấp nhất trên tập validation khi dùng mô hình **Random Forest Regressor** là **0.9434** ứng với các siêu tham số `month_to_season = False`, `year_to_period = False`, `num_top_types = 9` và `max_depth = 9`.

## Bảng thống kê Validation Error nhỏ nhất của các mô hình hồi quy được sử dụng trong Project.

Model	month_to_season	year_to_period	num_to_types	neighbors	max_depth	Validation Error (1 - score)
Linear Regression	False	False	9	None	None	0.4131
K-Neighbors Regressor	False	True	1	1	None	0.8429
Decision Tree Regressor	True	True	7	None	9	0.9501
Random Forest Regressor	False	False	9	None	9	0.9434



Mô hình chiến thắng là Decision Tree Regressor với độ chính xác (score) trên tập validation là 0.9501

# MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – MÔ HÌNH TỐT NHẤT



Decision Tree  
Model

fit vào toàn bộ tập Train

month\_to\_seasons = True, year\_to\_period = True  
num\_top\_type = 7, max\_depth = 9

toàn bộ tập Train

12519  
records

Dự đoán và đánh giá trên tập Test

3130  
records

Tập test

Thấy rằng, ở mô hình tốt nhất này có các siêu tham số `month_to_season` và `year_to_period` đều là `True`, tức việc *chuyển tháng bán nhà sang mùa bán nhà* và *năm xây dựng nhà sang khoảng thời gian xây dựng nhà* của nhóm áp dụng là *có hiệu quả*.

Độ chính xác (score) thu được trên tập test là **0.9477**

MÔ HÌNH HÓA DỮ LIỆU – DỰ ĐOÁN TRÊN TẬP TEST



## Bài học rút ra



Tìm hiểu kỹ dữ liệu thu thập và các thuộc tính để chọn đưa vào huấn luyện.



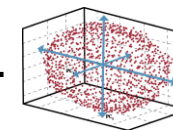
Bắt đầu thực hiện đồ án sớm, mỗi ngày một ít.

## Mong muốn

Thu thập thêm dữ để tăng độ chính xác khi dự đoán.  
*(do thời gian thu thập dữ liệu là đầu tháng 12, nên trang web vẫn chưa cập nhật dữ liệu của tháng 12)*



Thử dùng thêm các kỹ thuật giảm chiều dữ liệu như PCA xem như thế nào.



## TỔNG KẾT





THANK YOU FOR WATCHING